

Bản án số: 100/2021/HSPT  
Ngày: 22-12- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Ngừng**

*Các Thẩm phán:*

1/ Ông **Nguyễn Hữu Tuấn**

2/ Bà **Nguyễn Thị Tư**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Huỳnh Thị Kim Ni** – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2021/HSPT ngày 18/11/2021 đối với bị cáo **Đỗ Thị Thúy A.** Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Z1, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Đỗ Thị Thúy A**, sinh năm 2000; tại tỉnh Vĩnh Long;

Nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đỗ Thành Tr** và bà **Cù Thị T**; bị cáo chưa có chồng; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị hại **Nguyễn Văn Th**, **Huỳnh Thị Thanh H** không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, tòa không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 15/3/2021 Công An phường Y1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long phối hợp với lực lượng bảo vệ Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh

Vĩnh Long, phường Y1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long khi đến khoa nhi, tầng 7 của bệnh viện thì lực lượng phát hiện Đỗ Thị Thúy A có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên yêu cầu kiểm tra, đã phát hiện 01 túi nhựa màu vàng bên trong có: 01 cái khăn; 01 khẩu trang vải; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương, có ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu REDMI 7 màu đen, có ốp lưng màu đen. Bị cáo A khai nhận 02 điện thoại di động này là tài sản đã trộm cắp vào ngày 13/3/2021 tại bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long.

Quá trình điều tra Đỗ Thị Thúy A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đỗ Thị Thúy A đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long tìm tài sản lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện hành vi phạm tội: Vào khoảng 14 giờ ngày 13/3/2021, bị cáo A đi từ nhà Ngoại tại ấp X3, xã Y3, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long, tại phường Y1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Sau đó A đi bộ lên các phòng bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Bị cáo đi đến tầng 6, khoa tai mũi họng, tại phòng 614 bị cáo phát hiện 01 điện thoại di động hiệu REDMI 7 màu đen của ông Nguyễn Văn Th đang để trên giường không có ai trông coi nên bị cáo lén lút lấy trộm điện thoại bỏ vào túi xách. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo đi đến tầng 3, khoa sản, phòng 311 của bệnh viện thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh của bà Huỳnh Thị Thanh H đang để trên giường không có ai trông coi nên bị cáo lén lút lấy trộm điện thoại bỏ vào túi xách đem về nhà cất giấu chưa kịp đem đi bán. Đến ngày 15/3/2021, bị cáo quay lại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long với mục đích tìm tài sản để lấy trộm, khi đi mang theo 02 điện thoại đã trộm cắp dự định tìm thêm tài sản trộm rồi đem bán. Khi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long chưa thực hiện hành vi trộm cắp thì bị lực lượng Công An kiểm tra phát hiện cùng tang vật là 02 điện thoại di động và 01 túi nhựa màu vàng, có dòng chữ “Fm Style Sai Gon” màu đen, 01 cái khăn màu hồng có kích thước 15x40cm, 01 cái khẩu trang bằng vải, màu trắng.

Theo kết luận định giá tài sản số 07/HĐĐG và TTHS ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Vĩnh Long đã kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83, vỏ máy màu xanh trị giá 1.505.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu REDMI 7, màu đen trị giá 1.450.000đồng. Tổng trị giá tài sản là 2.955.000đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả lại tài sản cho: Ông Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động hiệu REDMI 7, màu đen và bà Huỳnh Thị Thanh H 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh dương. Các bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác.

Ngoài ra, Đỗ Thị Thúy A còn thừa nhận khoảng tháng 01/2021 (không nhớ ngày cụ thể) A còn lén lút lấy trộm 04 điện thoại di động của những người bệnh nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long gồm: 01 điện thoại Samsung màu đỏ tại tầng 4, khoa Nhi; 01 điện thoại Iphone X, màu trắng bạc để trên đầu giường tầng 3, khoa Sản; 01 điện thoại OPPO, màu hồng để trên giường tầng 4, khoa Nhi và 01 điện thoại Samsung, màu trắng để trên giường tầng 8, khoa nội. 04 điện thoại trên bị cáo đem bán tại tiệm điện thoại di động Nhật Cường ở phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Do các bị hại sau khi bị mất tài sản không trình báo với chính quyền địa phương, tài sản không thu hồi được nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành xác minh, xử lý được khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại bản án sơ thẩm số: 61/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Z1, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Thúy A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Thúy A 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hoặc ngày bị áp giải đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng và quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/9/2021, bị cáo Đỗ Thị Thúy A có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo A giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị Thúy A. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 61/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Z1, tỉnh Vĩnh Long. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Thúy A 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị Thúy A đúng theo quy định pháp luật được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị cáo thừa nhận vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 14 giờ ngày 13/3/2021, bị cáo đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long tại phường Y1, thành phố Z1, tỉnh Vĩnh Long để trộm cắp tài sản là điện thoại di động hiệu REDMI 7 và OPPO A83. Kết luận định giá các tài sản mà bị cáo lấy trộm có tổng trị giá 2.955.000đồng.

Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Thị Thúy A phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đỗ Thị Thúy A, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long để lấy cắp điện thoại đã gây bức xúc, hoang mang cho bệnh nhân trong quá trình điều trị bệnh tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long. Mặc khác, bị cáo cũng thừa nhận trước đó vào khoảng tháng 01/2021 bị cáo đã có hành vi lấy 04 điện thoại di động của các bệnh nhân đang nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tòa sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác so với tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị Thúy A. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị Thúy A. Giữ nguyên Bản

án sơ thẩm số: 61/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Z1, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Thúy A 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Thị Thúy A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSTC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND TPVL: 02;
- CQTHADS TPVL: 01;
- CQTHAHS TPVL : 01;
- BC: 01;
- P.HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã X: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Ngừng**